

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2019/HS-PT
Ngày: 21-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Ông Phan Nguyên Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh T1 - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2019/TLPT-HS ngày 04/4/2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn U do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện NB, Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn U; giới tính: nam; sinh năm: 1981 tại Long An; cư trú: Tổ 6, ấp 1, xã Phước V, huyện CG, tỉnh Long An; nghề nghiệp: nhạc công; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Trần Thị T; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (vắng mặt).

Người bào chữa:

Ông Nguyễn Thanh T – Luật sư Công ty Luật TNHH Thanh và cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa cho bị cáo (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/7/2018 Nguyễn Văn U, Lê Hồng T và Dương Minh H rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào 3 lá ăn tiền tại nhà số 35/2 Huỳnh Tấn Phát, tổ 14, khu phố 5, thị trấn NB, huyện NB, Thành phố H. U và T thay nhau làm cái, số tiền đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng, so điểm với người làm cái để tính thắng thua. Sau đó, còn có các đối tượng Võ Thị Thanh V và Huỳnh Văn T1 cùng tham gia đánh bạc với U và T. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi U đang làm cái thì công an bắt

quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 22.500.000 đồng. Trong đó thu của T số tiền 2.450.000 đồng, thu của H số tiền 50.000 đồng, thu của U 20.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện NB đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn U 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với Lê Hồng T, Dương Minh H, Võ Thị Thanh V và Huỳnh Văn T1, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/3/2019, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm khi cho các bị cáo được hưởng án treo nhưng không ghi rõ Ủy ban nhân dân được giao giám sát, giáo dục người được hưởng án treo đồng thời không tuyên hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự là vi phạm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Tại phiên tòa, bị cáo và luật sư bào chữa vắng mặt, ông Vũ Văn Hiếu (tự nhận là người nhà của bị cáo) giao nộp “*Đơn xin hoãn phiên tòa*” của bị cáo với lý do con bị cáo bị bệnh và “*Đơn xin hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm*” của luật sư bào chữa cho bị cáo với lý do luật sư phải tham gia phiên tòa tại tỉnh Bình Thuận. Xét người giao nộp đơn không có tài liệu thể hiện quan hệ nhân thân hoặc được sự ủy quyền hợp pháp nên không thể hiện được ý chí của bị cáo và luật sư bào chữa về việc xin hoãn phiên tòa. Đồng thời, đương sự không xuất trình tài liệu, chứng minh kèm theo để xác định lý do xin hoãn phiên tòa là chính đáng nên không có căn cứ hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 297 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử xét bị cáo đã được tổng đạt “Quyết định xét xử” hợp lệ. Tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa vắng mặt không có lý do chính đáng và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 2

Điều 290 và khoản 1 Điều 291 Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo và người bào chữa.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" là xét xử đúng người, đúng tội. Bị cáo là người rủ rê các đối tượng khác tham gia đánh bạc, bản thân đứng ra làm cái với số tiền trực tiếp đánh bạc lên tới 20.000.000 đồng. Xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về quyết định của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo được cho hưởng án treo là có căn cứ. Do đó, đề nghị cấp sơ thẩm nghiêm khắc rU kinh nghiệm và thực hiện theo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn U**. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn U** phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn U** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. H (1)
- VKSND Tp.H; (3)
- VKSND H. NB; (1)
- Chi cục THA H. NB; (1)
- TAND H. NB; (2)
- Công an H. NB; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà